TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2020/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 27 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 239/2019/TLST-HNGĐ ngày 04/12/2019 giữa:

Nguyên đơn: Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Huỳnh Minh T, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1978 và anh Huỳnh Minh T, sinh năm 1972.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Lê Thị Mỹ L và anh Huỳnh Minh T thống nhất trong thời gian chung sống vợ chồng có 03 con chung tên là Huỳnh Như H1, sinh năm 1999; Huỳnh Kim H2, sinh ngày 07/3/2004 và Huỳnh Quang V sinh ngày 19/9/2012; Hiện các con đang sống chung với chị L và anh T. Ly hôn, chị L và anh T thống nhất giao cháu V cho chị L tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng; giao cháu H2 cho anh T tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng; Không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Huỳnh Như H1 đã trưởng thành,

có năng lực hành vi dân sự, có khả năng lao động và tự nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bên không nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị Mỹ L và anh Huỳnh Minh T thống nhất tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Lê Thị Mỹ L và anh Huỳnh Minh T xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không nợ cá nhân tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Mỹ L tự nguyện chịu 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* mà chị L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0013584 ngày 04/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên nên hoàn lại cho chị L số tiền 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS H. P;
- Các đương sự;
- UBND xã H, H. P;

(Số 141/1999, quyển số 01)
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm Phán

Huỳnh Thị Tân Sang